

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 195/2023/HSST

Ngày: 13-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Nhung
- Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 169/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã T1, huyện V, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 9/12; con ông: Nguyễn Thanh B, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1964; gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ hai; vợ: Trần Thị Tr, sinh năm 1995 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 43/2019/HSST ngày 06-9-2019, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt 16 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt giữ từ ngày 20-6-2023 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

- Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Duy T (Vắng mặt).
- Ông Vũ Duy T (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 20-6-2023, tổ công tác Công an thành phố N phối hợp cùng Công an các phường Q, L, Ng, Vị Xuyên, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 9/62 ngõ A, phường Q, thành phố N phát hiện Nguyễn Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Dream màu đen trắng mang biển kiểm sát 17B2-26021 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, H tự giác giao nộp từ tay trái của mình 02 gói đều được bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai là 02 gói Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn H. Ngoài ra, còn tạm giữ của H 01 xe máy nhãn hiệu Dream màu đen trắng biển kiểm sát 17B2-26021 đã cũ.

Bản kết luận giám định số 954/KL-KTHS ngày 22-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu: 0,247 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 19-6-2023, H điều khiển xe máy Dream biển kiểm soát 17B2-26021 đi từ nhà đến ngõ A, phường Q, thành phố N dừng xe trước cửa ngôi nhà hai tầng màu vàng, có cánh cửa gỗ mua qua khe cửa 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng (H không nhớ số nhà và không biết người bán ma túy là ai). H cầm 02 gói Heroine mua được rồi điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố N phối hợp Công an phường Q, thành phố N tiến hành xác minh ngôi nhà mà Nguyễn Văn H mua ma túy, kết quả xác minh: Không có ngôi nhà nào có đặc điểm như H khai.

Bản cáo trạng số 189/CT-VKSND-TPND ngày 14-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo Nguyễn Văn H không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 20-6-2023, tại khu vực trước cửa số nhà 9/62 ngõ A, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn H đã tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nên vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,247 gam Heroine, vì vậy tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bị cáo có nhân thân xấu, có 01 lần bị kết án (Đã được xóa án tích), lần phạm tội này bị cáo đã tàng trữ 0,247 gam Heroine để sử dụng, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Cơ quan điều tra Công an thành phố N đã tách đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn H để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Dream màu đen trắng biển kiểm sát 17B2-260.21 là tài sản của ông Nguyễn Thanh Bàn (bố đẻ H). Ông Bàn không biết H mượn xe đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Bàn là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ

thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20-6-2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 954/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh